

Số: /BC-SGDĐT

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO THUYẾT MINH
Về việc ban hành Quy định các chính sách, chế độ ưu đãi
đối với các trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Công văn số 6122/UBND-VX ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh về việc Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất UBND tỉnh hủy bỏ Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 và Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh và ban hành Quy định các chính sách, chế độ ưu đãi đối với các trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo thuyết minh về việc đề nghị HĐND ban hành Nghị quyết, UBND ban hành Quy định các chính sách, chế độ ưu đãi đối với các trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh với một số nội dung chính như sau:

1. Sự cần thiết

Việc tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh ban hành Quy định về chế độ, chính sách đối với trường THPT nhằm triển khai thực hiện Công văn số 5906/UBND-TH ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Bình Định; Công văn số 6122/UBND-VX ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh về việc Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất UBND tỉnh hủy bỏ Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 và Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh và ban hành Quy định các chính sách, chế độ ưu đãi đối với các trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh; thực hiện đúng quy định về trình tự, quy trình, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Quy định về chế độ, chính sách đối với trường THPT nhằm hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho học sinh các trường chuyên trong việc học tập, sinh hoạt; khuyến khích, động viên cho học sinh các trường chuyên phấn đấu đạt nhiều thành tích xuất sắc, rèn luyện đạo đức, tư tưởng chính trị; tăng cường chất lượng dạy và học tại các trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh; xây dựng được nguồn lực chất lượng cao, phẩm chất tốt, văn hóa, văn minh cho đất nước, địa phương; thể hiện sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo HĐND tỉnh, UBND tỉnh đối với sự phát triển, đổi mới ngành giáo dục và đào tạo; đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân địa phương, thầy và trò các trường chuyên.

2. Cơ sở pháp lý

2.1. Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

2.2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

2.3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

2.4. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

2.5. Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

2.6. Nghị định số 19/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

2.7. Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

2.8. Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân tỉnh Bình Định Khóa XIII, Kỳ họp thứ 6 Quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định;

2.9. Quyết định số 42/2022/QĐ-SGDĐT ngày 05 ngày 8 tháng 2022 của UBND tỉnh Bình Định quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định;

2.10. Công văn số 5906/UBND-TH ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Bình Định.

2.11. Công văn số 6122/UBND-VX ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh về việc Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất UBND tỉnh hủy bỏ Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 và Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh và ban hành Quy định các chính sách, chế độ ưu đãi đối với các trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh.

3. Nội dung chính

TT	Chế độ, chính sách	Thuyết minh
1	Quy định chế độ, chính sách đối với học sinh trường chuyên	
a	Chỗ ở nội trú tại Nhà trường: học sinh là con em gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật, học sinh có nhà ở xa trên 10 km được ưu tiên bố trí	- Bổ sung thêm đối tượng học sinh cận nghèo, có nhà ở xa trên 10 km cho phù hợp với tình hình thực tế; các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tạm thời chính sách,

TT	Chế độ, chính sách	Thuyết minh
	chỗ ở nội trú trong nhà trường (nếu nhà trường có ký túc xá)	<p>chế độ ưu đãi đối với các Trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh Bình Định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đối tượng, phạm vi áp dụng; nhu cầu thực tế; - Nguồn lực, điều kiện của các trường chuyên bảo đảm thực hiện vì hiện nay các trường chuyên đều có khu kí túc xá dành cho học sinh.
b	<p>Hỗ trợ tiền điện, nước sinh hoạt cho học sinh ở nội trú tại nhà trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định mức hỗ trợ tối đa đối với điện sinh hoạt là 25kwh/HS/tháng, nước sinh hoạt 4m³/HS/tháng. - Thời gian hỗ trợ: không quá 10 tháng/năm học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giữ nguyên nội dung, mức hỗ trợ theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tạm thời chính sách, chế độ ưu đãi đối với các Trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh Bình Định. - Phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đối tượng, phạm vi áp dụng; nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện khả thi.
c	<p>Học bổng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với học sinh đạt kết quả học tập loại giỏi trở lên và môn chuyên từ 9,0 điểm trở lên hoặc đạt từ giải 3 trở lên tại các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh: được cấp học bổng với mức bằng 3 lần mức thu học phí/tháng của nhà trường được phép thu (áp dụng đối với mức cao nhất của nhà trường được phép thu); - Đối với học sinh là thành viên đội tuyển tham gia thi học sinh giỏi cấp quốc gia: được cấp học bổng với mức bằng 5 lần mức thu học phí/tháng của nhà trường được phép thu; - Thời điểm cấp học bổng: Học sinh đủ điều kiện được cấp học bổng thì được xét cấp học bổng vào cuối học kỳ hoặc vào cuối năm học. Học sinh chỉ được hưởng 01 mức học bổng cao nhất trong năm học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng điều kiện hưởng học bổng là học sinh đạt kết quả giỏi (trước kia là tiên tiến), điểm môn chuyên từ 9,0 trở lên (trước kia là 8,5); bỏ điều kiện hưởng học bổng đối với học sinh thi học sinh giỏi Olympic 30/4 miền nam; bổ sung nội dung học sinh chỉ được hưởng 01 mức hỗ trợ cao nhất cho phù hợp với tình hình phát triển hiện nay; các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tạm thời chính sách, chế độ ưu đãi đối với các Trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh Bình Định. - Phù hợp với Điều 6, Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên quy định học sinh chuyên đoạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi, các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp địa phương, quốc gia, quốc tế được hưởng chính sách học bổng khuyến khích học tập và chế độ khen thưởng theo quy định. <p>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể quy định bổ</p>

TT	Chế độ, chính sách	Thuyết minh
		<p>sung chế độ học bổng, khen thưởng đối với học sinh đạt kết quả xuất sắc trong học tập, rèn luyện, có thành tích trong các kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia, quốc tế.</p> <p>- Phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đối tượng, phạm vi áp dụng; nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện khả thi.</p>
2	Quy định chế độ, chính sách viên chức quản lý, giáo viên trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi	
a	Nhà trường được thanh toán thêm 150 tiết/môn học cho người tham gia dạy bồi dưỡng học sinh giỏi các lớp 10, lớp 11	- Phù hợp với Điều 5, Điều 6, Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên quy định cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường chuyên, theo nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được, được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định của Nhà nước; Ủy ban nhân dân tỉnh có thể quy định bổ sung chế độ ưu đãi đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trường chuyên.
b	Nhà trường được thanh toán thêm 100 tiết/môn học cho người tham gia dạy bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 12.	<p>- Nội dung, kinh phí thanh toán cho 01 tiết dạy (08 tiết dạy/ngày) thực hiện theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII, Kỳ họp thứ 6 quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định.</p> <p>- Phù hợp với điều kiện thực tế tại trường chuyên trong công tác giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi của trường.</p>
3	Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ khoa học, giảng viên có trình độ cao hoặc giáo viên dạy giỏi được mời tham gia giảng dạy tại nhà trường (không phải là quản lý, giáo viên của nhà trường)	
a	Cán bộ khoa học, giảng viên có học vị Thạc sỹ đang công tác tại các trường đại học, viện nghiên cứu hoặc giáo viên dạy giỏi các trường chuyên ở trong và ngoài tỉnh được nhà trường mời thỉnh giảng thì được chi trả: chi phí đi lại, ăn, ở (theo thực tế và quy	- Bổ sung, điều chỉnh đối tượng hưởng cho phù hợp với thực tế gồm cán bộ khoa học, giảng viên có học vị thạc sỹ (35% mức lương cơ sở/tiết dạy), bỏ đối tượng hưởng 50% mức lương cơ sở/tiết dạy đối với giáo viên dạy giỏi; các nội dung còn lại giữ nguyên theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành

TT	Chế độ, chính sách	Thuyết minh
	định hiện hành) và trả thù lao giảng dạy bằng 35% mức lương cơ sở/tiết dạy.	Quy định tạm thời chính sách, chế độ ưu đãi đối với các Trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh Bình Định.
b	Cán bộ khoa học, giảng viên có học hàm, học vị Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ ở trong và ngoài tỉnh được nhà trường mời thỉnh giảng thì được chi trả: chi phí đi lại, ăn, ở (theo thực tế và quy định hiện hành) và trả thù lao giảng dạy bằng 50% mức lương cơ sở/tiết dạy.	<p>- Phù hợp với quy định tại Điều 4 Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2011 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định chế độ thỉnh giảng trong các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thông qua việc thu hút nhà giáo, nhà khoa học trình độ cao tham gia hoạt động thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục.</p> <p>- Phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đối tượng, phạm vi áp dụng; nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện khả thi.</p>

4. Dự toán kinh phí thực hiện

- Kinh phí dự toán thực hiện theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 và Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh trong năm 2022 là 9,200 tỷ đồng, trong đó:

- + Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn là: 4,600 tỷ đồng.
- + Trường THPT chuyên Chu Văn An là: 4,600 tỷ đồng.
- Kinh phí dự kiến theo dự thảo Nghị quyết là 9,021 tỷ đồng, trong đó:
 - + Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn là: 4,754 tỷ đồng.
 - + Trường THPT chuyên Chu Văn An là: 4,267 tỷ đồng.

Trên đây là báo cáo thuyết minh về việc đề nghị HĐND ban hành Nghị quyết, UBND ban hành Quy định các chính sách, chế độ ưu đãi đối với các trường THPT chuyên trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Đào Đức Tuấn